TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST- KDTM	*Yên Thành, ngày 03 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2020/TLST- KDTM ngày 06 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần x;

Địa chỉ trụ sở: Lầu 8 tòa nhà V, số 70 -72 Lê Thánh T, phường B, quận 1, TP Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn N – Giám đốc Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – Chi nhánh Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền lại ông Vũ Ngọc T – Giám đốc phòng giao dịch huyện Y.

Bị đơn: Ông Đào Văn V và bà Nguyễn Thị C.

Đều cư trú: Xóm B, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đào Văn V và bà Nguyễn Thị C phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần x số tiền 207.878.000,00 (Hai trăm linh bảy triệu, tám trăm bảy mươi tám nghìn) đồng. Trong đó nợ gốc là 175.574.000,00 (Một trăm bảy mươi lăm triệu, năm trăm bảy mươi tư nghìn) đồng, lãi trong hạn 18.300.000,00 (Mười tám triệu, ba trăm nghìn) đồng, lãi quá hạn 9.200.000,00 (Chín triệu, hai trăm nghìn) đồng, lãi trên số tiền lãi chậm trả 4.804.000,00 (Bốn triệu, tám trăm linh tư nghìn) đồng.

- Xử lý tài sản thế chấp: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật ông Đào Xuân V và bà Nguyễn Thị C không trả hoặc trả không đủ tiền cho Ngân hàng thương mại cổ phần x thì Ngân hàng thương mại cổ phần x có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm thửa đất số 1400, tờ bản đồ số 8, diện tích 405 m2 (mục đích sử dụng: 200m2 đất ở, 205m2 đất trồng cây lâu năm) và tài sản gắn liền với đất , địa chỉ Xóm Bi, xã P, huyện Y theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 095385 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An cấp ngày 23/10/2015, mang tên Ông Đào Văn V.

Ông Đào Văn Vinh và bà Nguyễn Thị C trả đủ tiền nợ gốc và lãi thì Ngân hàng thương mại cổ phần x có nghĩa vụ trả lại thửa đất số 1400, tờ bản đồ số 8, diện tích 405 m2 (mục đích sử dụng: 200m2 đất ở, 205m2 đất trồng cây lâu năm) và tài sản gắn liền với đất , địa chỉ Xóm Bi, xã P, huyện Y (nếu đã nhận tài sản) và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 095385 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An cấp ngày 23/10/2015, mang tên Ông Đào Văn V.

- Án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Đào Văn V, bà Nguyễn Thị C mỗi người phải chịu tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 5.196.950 (Năm triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi) đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần x - Phòng giao dịch huyện Y (địa chỉ trụ sở: Khối 3, Thị trấn Yên Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.955.000,00 *(Bốn triệu, chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0000218 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Y.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, Ông Đào Văn V và bà Nguyễn Thị C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của tổng số nợ gốc chưa thanh toán và lãi trên số tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này và lãi chậm trả. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Ông Đào Văn V và bà Nguyễn Thị C vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ